

Số: **01/2025/QĐST-VDS**

Ninh Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Huỳnh Tường Viên**

Thư ký phiên họp: Bà **Trương Thị Thắm**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên họp: Bà **Phan Thị Mỹ Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2024/TLST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2024/QĐST-VDS ngày 24 tháng 12 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn C** – Sinh năm 1944

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn C là: Ông **Huỳnh T** – Sinh năm 1953. Địa chỉ: phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 09297, quyển số 27/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/12/2024 tại Văn phòng công chứng V). Có mặt.

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền, lợi ích liên quan:*

1/Ông **Nguyễn L** – Sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2/Bà **Nguyễn Thị T** – Sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

3/Bà **Nguyễn Thị N** – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

4/Ông **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 23/10/2024, bản tự khai và tại phiên họp – người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông Nguyễn C là ông Huỳnh T trình bày:*

Ông Nguyễn C và bà Nguyễn Thị R là cha mẹ của ông Nguyễn Văn T. Bà R chết năm 2023 theo Trích lục khai tử số 329 ngày 20/9/2023. Ông T không có vợ, con. Từ nhỏ T phát bệnh thần kinh, không nhận thức được hành vi, mọi sự sinh hoạt cá nhân phụ thuộc hoàn toàn vào người thân. Từ năm 2013, T thuộc đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Hiện nay, T đang hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội số 5546/QĐ-CT.UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã N. Mặc dù đã được điều trị nhưng bệnh không thuyên giảm. Do đó ông Nguyễn C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa mất năng lực hành vi dân sự để có căn cứ cho việc thực hiện giao dịch dân sự.

** Tại bản tự khai và đơn xin vắng mặt – người có quyền, lợi ích liên quan – ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn T đều trình bày:*

Các ông bà là anh chị em ruột của ông Nguyễn Văn T. T là con út trong nhà không có vợ con. Từ nhỏ T phát bệnh thần kinh, đi lại được nhưng không nhận thức được hành vi, mọi sự sinh hoạt cá nhân phụ thuộc hoàn toàn vào người thân. T thuộc đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo Quyết định về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội số 5546/QĐ-CT.UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã N. Nay ông Nguyễn C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự để có căn cứ cho việc thực hiện giao dịch dân sự thì chúng tôi thống nhất và xin vắng mặt.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân thị xã N đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn C về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã N nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền, lợi ích liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[2] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Văn T là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có địa chỉ tại thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N theo quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn C yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự nên xác định quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung:

Ông Nguyễn C và bà Nguyễn Thị R là cha mẹ của ông Nguyễn Văn T. Bà R chết năm 2023 theo Trích lục khai tử số 329 ngày 20/9/2023. Ông T không có vợ, con. Từ nhỏ T phát bệnh thần kinh, không nhận thức được hành vi, mọi sự sinh hoạt cá nhân phụ thuộc hoàn toàn vào người thân. Từ năm 2013, T thuộc đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Hiện nay, T đang hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội số 5546/QĐ-CT.UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã N. Mặc dù đã được điều trị nhưng bệnh không thuyên giảm.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn C xác định ông Nguyễn Văn T không có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y T thần theo yêu cầu số 219/KLGĐ ngày 14/10/2024 của Trung T pháp y T thần khu vực Tây Nguyên có kết luận họ và tên: Nguyễn Văn T, năm sinh: 1982, giới tính: Nam, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (Theo Bảng phân loại bệnh tật quốc tế lần thứ 10 - ICD10, bệnh có mã F20.3).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; kết luận giám định pháp y T thần và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã N nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn C về việc đề nghị Tòa án yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Ông Nguyễn C thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của ông Nguyễn C.

Tuyên bố ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa là người mất năng lực hành vi dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn C được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Ông Nguyễn C có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền, lợi ích liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thị xã N có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã N;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Huỳnh Tường Viên